

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N P  
TỈNH Đ B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày 26 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N P, TỈNH Đ B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vàng Thị Dưa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Tuấn và ông Thùng Văn Liên.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện N P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N P, tỉnh Đ B tham gia phiên toà:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại nhà văn hóa xã Nà Hỳ huyện N P; Tòa án nhân dân huyện N P, tỉnh Đ B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 25/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020 đối với bị cáo:

**Chảo C C:** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1962 tại huyện N P, tỉnh Đ B; Nơi cư trú: Bản H S, xã P T, huyện N P, tỉnh Đ B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chảo Kiểm Chồi, sinh năm 1935 và con bà: Chảo Mẻ Phin, (đã chết); Bị cáo có vợ là Chảo Phở Sinh, sinh năm 1964 và có 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án;

Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện N P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Đến năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N P, tỉnh Đ B xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 16/2017/HSST ngày 18/12/2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/02/2020 cho tới nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền; sinh năm 1992 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ B.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ B.

Địa chỉ: Đội 7 xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Đ B

(Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/02/2020 Chảo C C lấy xe máy của con trai là Chảo A Lũ biển kiểm soát 27B1 – 915.15 đi từ nhà tại Bản H S, xã P T, huyện N P, tỉnh Đ B đến khu vực bản Mới, xã Chà Cang, huyện N P, để tìm mua thuốc thú y cho gà. Khi đến khu vực bản Mới, xã Chà Cang, huyện N P Chảo C C tìm mua thuốc thú y cho gà xong, Chảo C C điều khiển xe máy quay về nhà, khi đến khu vực bản Nậm Thà Là, xã P T, huyện N P thì Chảo C C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết họ tên, địa chỉ ở đâu đang đứng cạnh đường Chảo C C dừng xe và hỏi người phụ nữ đó xem có biết ai bán ma túy không. Sau khi được người phụ nữ đó trả lời là đưa tiền để người phụ nữ đó mua hộ. Chảo C C đã đưa 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng) cho người phụ nữ đó để mua ma túy. Sau đó người phụ nữ đó vào bản Nậm Thà Là khoảng 05 phút sau quay ra đưa cho Chảo C C 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng. Chảo C C cất giấu gói Heroine vừa mua được vào khe dép chân bên trái rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày 13/02/2020 Chảo C C về đến khu vực bản Pa Tần, xã P T, huyện N P thì bị tổ công tác Đoàn Công an Chà Cang huyện N P dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ma túy và lấy mẫu giám định ngày 14/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N P xác định: Gói vật chứng số 01 có khối lượng 0,2 gam; Gói vật chứng số 02 có khối lượng 0,22gam; tổng khối lượng của 02 gói ma túy là 0,42 gam.

Bản kết luận giám định số: 176/GĐ-PC09, ngày 20/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chảo C C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSNP ngày 25/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện N P, tỉnh Đ B đã truy tố bị can Chảo C C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Chảo C C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N P đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N P giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chảo C C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chảo C C mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án 0,32 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Miễn án phí án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền là người bào chữa cho bị cáo Chảo C C cho rằng về tội danh bà không có ý kiến gì. Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo Chảo C C sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, xử phạt cho bị cáo Chảo C C mức án 15 tháng tù. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chảo C C.

Tại phiên tòa, bị cáo Chảo C C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với bản bào chữa của bà Huyền và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 13/02/2020, Chảo C C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Pa Tần, xã P T, huyện N P, tỉnh Đ B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N P đã thu giữ 0,42 gam Heroine, 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu trắng xám nhãn hiệu OPPO A37FW đã qua sử dụng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER, biển kiểm soát 27B1- 915.15.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 14/02/2020; Kết luận giám định số 176/GĐ-PC09, ngày 20/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Chảo C C đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa

phương. Bị cáo Chảo C C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Xét đề nghị của bà Huyền trợ giúp viên pháp lý: Bị cáo Chảo C C sinh ra và lớn lên tại vùng sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chảo C C mức án 15 tháng tù; Cần được xem xét đề áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Chảo C C từ nhỏ được học đến lớp 7/10, do không chịu rèn luyện bản thân và hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện N P ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng, đến năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N P xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 16/2017/HSST. Đến ngày 13/02/2020 bị cáo phạm tội trong vụ án này, chưa được xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chảo C C đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N P, tỉnh Đ B xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 16/2017 /HSST ngày 18/12/2017, đến ngày 22/3/2019 bị cáo được ra trại về sinh sống tại địa phương. Đến ngày 13/02/2020 bị cáo có hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong nhân dân.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS, xét thấy bị cáo Chảo C C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N P, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Chảo C C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Chảo C C khai nhận đã mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản Nậm Thà Là, xã P T, huyện N P. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có cơ sở để xác minh và xử lý đối với đối

tượng đã bán ma túy cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[8] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,32 gam Heroine (sau khi đã trừ mẫu gửi giám định), 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu trắng xám nhãn hiệu OPPO A37FW đã qua sử dụng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER màu Đen vàng đồng, số máy KC26E1276028, số khung 2606KY209072, biển kiểm soát 27B1- 915.15.

Đối với 0,32 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1- 915.15 bị thu giữ trong vụ án, qua điều tra xác minh đã làm rõ chủ sở hữu là Chảo A Lũ cùng trú tại Bản H S, xã P T, huyện N P, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Chảo C C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N P đã trả lại cho Chảo A Lũ theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 26/02/2020 nên không cần đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại cảm ứng màu trắng xám nhãn hiệu OPPO A37FW đã qua sử dụng, qua xác minh là điện thoại của Chảo Khé Sinh trú tại Bản H S, xã P T, huyện N P, bị cáo Chòi mượn để liên lạc với gia đình, không liên quan gì đến hành vi phạm tội, đã trả lại cho chị Sinh tại giai đoạn điều tra, không cần xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Chảo C C là hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Chảo C C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS: Xử phạt bị cáo Chảo C C 18 (Mười tám) tháng tù, kể từ ngày bắt: 13/02/2020.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine (Sau khi đã trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ phần giấy ni lông màu trắng và phong bì niêm phong cũ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N P, tỉnh Đ B.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Chảo C C được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện N P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N P;
- CQTHAHS huyện N P;
- Chi cục THADS huyện N P;
- PC 81 CA tỉnh Đ B;
- VKSND huyện N P;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ B;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Đ B;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vàng Thị Dưa**